

Số: /KH-UBND

Đắk Lắk, ngày tháng 7 năm 2026

KẾ HOẠCH
Triển khai thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều
của Luật Trợ giúp pháp lý

Thực hiện Quyết định số 920/QĐ-TTg ngày 22/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Trợ giúp pháp lý, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Trợ giúp pháp lý số 05/2026/QH16 (sau đây gọi tắt là Luật) trên địa bàn tỉnh với các nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Xác định cụ thể nội dung công việc, thời hạn, tiến độ hoàn thành và trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan trong việc triển khai thi hành Luật trên địa bàn tỉnh, bảo đảm kịp thời, đồng bộ, thống nhất và hiệu quả.

b) Nâng cao nhận thức và trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc triển khai thi hành Luật; bảo đảm kể từ ngày 01/01/2027, các quy định của Luật được tổ chức thực hiện đầy đủ, thống nhất trên địa bàn tỉnh.

c) Tăng cường hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước và thi hành pháp luật về trợ giúp pháp lý; nâng cao chất lượng dịch vụ trợ giúp pháp lý, tạo điều kiện thuận lợi để người thuộc diện được trợ giúp pháp lý tiếp cận dịch vụ trợ giúp pháp lý kịp thời, có chất lượng.

2. Yêu cầu

a) Nội dung công việc phải được xác định đầy đủ, cụ thể, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan, đơn vị được giao chủ trì, phối hợp thực hiện.

b) Bảo đảm sự phối hợp thường xuyên, chặt chẽ, hiệu quả giữa các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường và các cơ quan, tổ chức có liên quan trong quá trình triển khai thi hành Luật.

c) Người đứng đầu cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ chủ động tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch đúng tiến độ, bảo đảm chất lượng, thiết thực và hiệu quả.

d) Trong quá trình thực hiện phải thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn và kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh để bảo đảm tiến độ, hiệu quả triển khai thi hành Luật.

e) Gắn việc triển khai thi hành Luật với công tác cải cách hành chính, chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động trợ giúp pháp lý. Đẩy mạnh khai thác các nền tảng số nhằm nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, chất lượng cung cấp dịch vụ trợ giúp pháp lý và khả năng tiếp cận của người dân.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Tổ chức rà soát các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành liên quan đến hoạt động trợ giúp pháp lý; kịp thời đề xuất sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ, tham gia góp ý các dự thảo văn bản hoặc ban hành mới nhằm bảo đảm phù hợp với Luật và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật theo yêu cầu của Bộ Tư pháp và các cơ quan có thẩm quyền

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành; Tòa án nhân dân tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, Công an tỉnh; Ủy ban nhân dân các xã, phường và cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Thời gian hoàn thành: Quý III, quý IV năm 2026.
- Kết quả đầu ra: Danh mục các văn bản quy phạm pháp luật được rà soát; Báo cáo kết quả rà soát và đề xuất sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ; Văn bản tham gia góp ý hoặc ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật để đảm bảo phù hợp với quy định của Luật.

2. Tổ chức hội nghị quán triệt nội dung của Luật và triển khai thi hành Luật và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật

a) Tổ chức hội nghị cấp tỉnh:

Tổ chức hội nghị quán triệt, triển khai thi hành Luật và các văn bản hướng dẫn thi hành cho đại diện lãnh đạo các sở, ban, ngành; lãnh đạo Tòa án nhân dân tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh; Báo cáo viên pháp luật cấp tỉnh; lãnh đạo Ủy ban nhân dân các xã, phường; công chức làm công tác pháp chế và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp: Tòa án nhân dân tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh và các cơ quan liên quan.
- Hình thức tổ chức: Trực tiếp, hoặc trực tuyến, hoặc kết hợp các hình thức.
- Thời gian thực hiện: Quý IV năm 2026.
- Kết quả đầu ra: Hội nghị được tổ chức; báo cáo kết quả tổ chức hội nghị.

b) Tổ chức quán triệt tại địa phương:

Ủy ban nhân dân các xã, phường tổ chức hoặc lồng ghép hội nghị quán triệt, triển khai thi hành Luật và các văn bản hướng dẫn thi hành phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

- Cơ quan chủ trì: Ủy ban nhân dân các xã, phường.
- Thời gian thực hiện: Sau Hội nghị cấp tỉnh.
- Kết quả đầu ra: Hội nghị được tổ chức; báo cáo kết quả tổ chức hội nghị.

c) Tổ chức tập huấn các nội dung mới của Luật và công tác phối hợp trong hoạt động trợ giúp pháp lý cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức của các sở, ban, ngành có liên quan, cơ quan tổ tụng trên địa bàn tỉnh.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp: Tòa án nhân dân tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, Công an tỉnh và các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Quý III, quý IV năm 2026.
- Kết quả đầu ra: Các lớp tập huấn hoặc lồng ghép nội dung tập huấn vào các hoạt động khác được tổ chức.

3. Tổ chức truyền thông, phổ biến nội dung của Luật và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành

a) Biên soạn, đăng tải, cấp phát tài liệu tuyên truyền, đề cương giới thiệu Luật và các văn bản hướng dẫn thi hành phù hợp với từng nhóm đối tượng.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Quý III, quý IV năm 2026 và các năm tiếp theo.
- Kết quả đầu ra: Tài liệu phục vụ công tác truyền thông, phổ biến pháp luật.

b) Tổ chức các hoạt động truyền thông, phổ biến pháp luật về trợ giúp pháp lý: Tuyên truyền, phổ biến Luật và các quy định về trợ giúp pháp lý thông qua hội nghị, tọa đàm, phương tiện thông tin đại chúng, Cổng/Trang thông tin điện tử, hệ thống thông tin cơ sở và các hình thức phù hợp khác; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, nền tảng số, mạng xã hội, mã QR, dịch vụ công trực tuyến và các phương thức truyền thông điện tử phù hợp để nâng cao khả năng tiếp cận dịch vụ trợ giúp pháp lý của người dân; chú trọng truyền thông đến người thuộc diện được trợ giúp pháp lý, người dân vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, người yếu thế, người có khó khăn trong tiếp cận thông tin pháp luật; lồng ghép truyền thông về quyền được trợ giúp pháp lý, đối tượng được trợ giúp pháp lý và

địa chỉ tiếp cận dịch vụ trợ giúp pháp lý trong các hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật ở cơ sở.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Tòa án nhân dân tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, Công an tỉnh, Đoàn Luật sư, Hội Luật gia, Ủy ban nhân dân các xã, phường, các cơ quan thông tấn, báo chí trên địa bàn tỉnh và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Quý III, quý IV năm 2026 và các năm tiếp theo.

- Kết quả đầu ra: Hội nghị, tọa đàm, tin, bài và các sản phẩm truyền thông.

4. Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nâng cao nghiệp vụ và kỹ năng trợ giúp pháp lý cho đội ngũ người thực hiện trợ giúp pháp lý và những người có liên quan đến công tác trợ giúp pháp lý

a) Tổ chức tập huấn các nội dung của Luật cho đội ngũ người thực hiện trợ giúp pháp lý và cán bộ, công chức thực hiện quản lý nhà nước về trợ giúp pháp lý.

- Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp.

- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

- Kết quả đầu ra: Các lớp tập huấn, bồi dưỡng được tổ chức.

b) Tổ chức tập huấn các nội dung cơ chế phối hợp, cung cấp thông tin trong hoạt động trợ giúp pháp lý cho đội ngũ cán bộ tại các sở, ban, ngành có liên quan, cơ quan tiền hành tổ tụng trên địa bàn tỉnh.

- Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp.

- Đơn vị phối hợp: Tòa án nhân dân tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Công an tỉnh và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

- Kết quả đầu ra: Các lớp tập huấn, bồi dưỡng được tổ chức.

5. Rà soát người thuộc diện được trợ giúp pháp lý, người thực hiện trợ giúp pháp lý tổ chức thực hiện trợ giúp pháp lý trên địa bàn tỉnh

Rà soát, thống kê người thuộc diện được trợ giúp pháp lý; rà soát các tổ chức thực hiện trợ giúp pháp lý và người thực hiện trợ giúp pháp lý tại địa phương bảo đảm Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước là đơn vị cung ứng dịch vụ sự nghiệp công thiết yếu chuyên nghiệp của tỉnh; đánh giá nhu cầu thành lập các Chi nhánh của Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước trên địa bàn tỉnh, thực trạng tổ chức và hoạt động của các tổ chức tham gia trợ giúp pháp lý trên địa bàn tỉnh và đề xuất giải pháp kiện toàn, phát triển mạng lưới tổ chức thực hiện trợ giúp pháp lý, người

thực hiện trợ giúp pháp lý phù hợp với điều kiện của tỉnh, tạo thuận lợi cho người dân tiếp cận dịch vụ trợ giúp pháp lý một cách kịp thời, có chất lượng.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Công an tỉnh; Sở Y tế; Sở Giáo dục và Đào tạo; Sở Dân tộc và Tôn giáo; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh; các tổ chức chính trị - xã hội; UBND các xã, phường và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian hoàn thành: Quý IV năm 2026.

- Kết quả đầu ra: Báo cáo kết quả rà soát.

6. Theo dõi, kiểm tra việc thi hành Luật và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật

Theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thi hành Luật và các văn bản hướng dẫn tại các cơ quan, đơn vị; kịp thời hướng dẫn, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc và tổng hợp tình hình thực hiện báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và cơ quan có thẩm quyền.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân các xã, phường và cơ quan liên quan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2027 và các năm tiếp theo.

- Kết quả đầu ra: Báo cáo kết quả theo dõi, kiểm tra việc thi hành Luật.

7. Sơ kết, tổng kết việc tổ chức thi hành Luật và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật

Tổ chức sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả triển khai thi hành Luật; kịp thời phát hiện khó khăn, vướng mắc, đề xuất giải pháp nâng cao hiệu quả thực hiện trên địa bàn tỉnh.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân các xã, phường và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Theo giai đoạn và theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

- Kết quả đầu ra: Báo cáo sơ kết, tổng kết.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm thực hiện

a) Sở Tư pháp có trách nhiệm theo dõi, kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn việc triển khai thực hiện Kế hoạch bảo đảm đúng tiến độ, chất lượng, hiệu quả; tham

mưu Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch theo yêu cầu của Bộ Tư pháp.

b) Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp và các cơ quan liên quan tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí thường xuyên trong dự toán ngân sách nhà nước hằng năm để thực hiện Kế hoạch theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành.

c) Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội có liên quan chủ động tổ chức các hoạt động triển khai Luật và phối hợp triển khai hiệu quả trong công tác trợ giúp pháp lý trên địa bàn tỉnh.

d) Các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân các xã, phường tích cực chủ động phối hợp với Sở Tư pháp trong việc triển khai, tổ chức thực hiện các nội dung đề ra trong Kế hoạch này.

2. Kinh phí thực hiện

a) Kinh phí thực hiện được bố trí trong dự toán ngân sách nhà nước và các nguồn khác theo quy định của pháp luật. Cơ quan, đơn vị được phân công chủ trì thực hiện các nội dung, nhiệm vụ cụ thể quy định trong Kế hoạch này có trách nhiệm chủ động sắp xếp, bố trí kinh phí trong nguồn ngân sách được giao và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn có liên quan để thực hiện.

b) Đối với các nhiệm vụ triển khai trong năm 2026, các cơ quan, đơn vị chủ động bố trí trong nguồn ngân sách nhà nước được giao năm 2026 để triển khai thực hiện.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Trợ giúp pháp lý trên địa bàn tỉnh, yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc phát sinh, các cơ quan, đơn vị kịp thời phản ánh về Sở Tư pháp để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Bộ Tư pháp (b/c);
- Đảng ủy UBND tỉnh (b/c);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- TAND tỉnh, VKSND tỉnh, Công an tỉnh;
- Các sở, ban, ngành của tỉnh;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- UBND các phường, xã;
- Báo và Phát thanh Truyền hình tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, NC (L).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Hồ Thị Nguyễn Thảo